

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 212/2021/DS-PT

Ngày: 06 - 12 - 2021

V/v: “Yêu cầu bồi thường
thiệt hại về sức khỏe”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Công Bình.

Các Thẩm phán:

1. Ông Hoàng Kim Khánh;

2. Ông Nguyễn Duy Thuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk: Ông Nguyễn Chí Hiếu - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 06 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 229/2021/TLPT-DS ngày 05/11/2021, về việc: “Yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe”. Do Bản án dân sự sơ thẩm số 112/2021/DS-ST, ngày 24/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ea H’Leo, tỉnh Đắk Lắk bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 213/2021/QĐXX-PT, ngày 11/11/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 179/2021/QĐ-PT, ngày 26/11/2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Võ Thị Cẩm T; địa chỉ: Thôn B, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Công N; địa chỉ: Thôn H, xã K, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

3. *Người kháng cáo:* Nguyên đơn bà Võ Thị Cẩm T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***/ Về yêu cầu khởi kiện theo đơn khởi kiện, quá trình làm việc tại Tòa án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Võ Thị Cẩm T trình bày có nội dung như sau:**

Gia đình ông Nguyễn Công N có đất giáp với đất rẫy của gia đình bà Võ Thị Cẩm T, tại xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Trong quá trình làm rẫy, giữa gia đình bà T và gia đình ông N có xảy ra tranh chấp về đất. Gần đây, khi có công trình điện gió xây dựng ở

khu đất này, thì gia đình ông N có thuê xe múc đất đổ lên phần đất hiện đang tranh chấp với gia đình bà T và phá bỏ hàng rào ranh giới giữa phần đất của gia đình bà T với đất của gia đình ông N. Vào khoảng 08 giờ sáng ngày 25/02/2021, khi thấy xe đổ đất, bà T ra can thiệp ngăn cản thì ông N đem dao ra đe dọa, xô xát với bà T, bà T giằng co với ông N nên ông N dùng cùi chỏ tay đập vào vai bà T, thì bà T chống cự và ông N tiếp tục bẻ hai bàn tay bà T. Sau đó, ông N gọi bà C (là mẹ ông N) đánh bà T và bà T đỡ lại, thì ông N xông vào đập ngang lưng làm bà T bị đẩy ra xa và té ngã. Khi sự việc xảy ra, ông Võ Minh M cùng vợ đi làm rẫy về, lúc đi ngang qua thấy ông N đập bà T, ông M lấy điện thoại ra để quay Video làm chứng cứ, thì ông N nói ông M không được vào đất của ông N, không được quay phim, sau đó ông N cầm thanh sắt dài khoảng 1,5 mét, đầu có 4 chấu nhọn đuổi theo đánh ông M và đuổi đánh bà T. Bà C ngăn ông N lại, còn bà T và vợ chồng ông M về nhà để tránh tiếp tục xảy ra xô xát. Khi về nhà, do ngón tay, vai, lưng bị đau nên vào chiều cùng ngày, chồng bà T đưa bà T đến Trung tâm y tế huyện E để khám, chụp phim và mua thuốc điều trị vết thương. Đến ngày 26/02/2021, bà T trở lại Trung tâm y tế huyện E để khám và được cấp giấy chứng nhận thương tích, trong đó chẩn đoán có nhiều tổn thương chưa xác định. Sau 04 ngày uống thuốc nhưng tay tiếp tục sưng và đau, nên vào ngày 01/3/2021, bà T đến Bệnh viện đa khoa TH để khám lại và mua thuốc, được Bệnh viện chẩn đoán gãy nền đốt ngón II tay phải và vết thương xây xát. Sau đó, bà T đã làm đơn trình báo lên cơ quan Công an để giải quyết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 56/CQĐT ngày 31/3/2021 và tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 433/TgT-TTPY, ngày 10/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ, đã kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bà Võ Thị Cẩm T do thương tích gây nên là 5%.

Sau quá trình xác minh, làm việc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E đã ban hành Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 19/CQĐT, ngày 26/5/2021 và ra Thông báo số: 994, ngày 26/5/2021, về việc không khởi tố vụ án hình sự, với lý do: Hành vi của ông Nguyễn Công N không cấu thành tội phạm.

Bà T khởi kiện yêu cầu ông N phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, các khoản gồm: Chi phí khám, điều trị, chụp XQuang là 812.490 đồng; tiền thuê xe và tiền ăn trong quá trình đi lại là 2.400.000 đồng; tiền thu nhập lao động thực tế (từ ngày 25/02/2021 đến ngày 11/6/2021) là 19.080.000 đồng và tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm mức 50 tháng lương cơ bản là 74.500,000 đồng; tổng cộng là 96.792.490 đồng.

Quá trình giải quyết vụ án, giữa bà T và ông N có thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án, Tòa án đã lập Biên bản hòa giải và Biên bản hòa giải thành ngày 07/9/2021, với nội dung: Ông Nguyễn Công N thừa nhận có gây thương tích cho bà Võ Thị Cẩm T; nay bà Võ Thị Cẩm T yêu cầu ông Nguyễn Công N phải bồi thường số tiền là 9.472.490 đồng; ông N chấp nhận bồi thường cho bà T số tiền 9.472.490 đồng, chậm nhất vào ngày 07/10/2021; cụ thể các khoản bồi thường, gồm: Tiền khám, điều trị và chụp XQuang tại bệnh viện là 812.490 đồng (có hóa đơn, chứng từ); tiền thuê xe và tiền

ăn uống trong quá trình đi khám bệnh: Ngày 01/3/2021, đi từ huyện Ea H'Leo đến Bệnh viện đa khoa Thiện Hạnh và đi về nhà là: 200.000 đồng/người x 02/người = 400.000 đồng (bà T và ông H); ngày 06/4/2021, tiền thuê xe đi từ huyện Ea H'Leo đến Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk hết số tiền: 1.000.000 đồng (có hóa đơn); tiền ăn uống trong quá trình đi lại là 02 lần cho 02 người (bà T và ông H), số tiền 400.000 đồng; tiền mất thu nhập lao động thực tế (ngày 26/2/2021, ngày 01/3/2021, ngày 01/4/2021, ngày 06/4/2021 và ngày 23/4/2021) là: 05 ngày x 180.000 đồng/ngày = 900.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần: 04 tháng x 1.490.000 đồng = 5.960.000 đồng.

Sau khi hoà giải, đến ngày 08/9/2021, bà T thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận nêu trên về thời hạn bồi thường thiệt hại và yêu cầu Tòa án xét xử vụ án. Tại phiên tòa sơ thẩm, bà T tiếp tục yêu cầu ông N phải bồi thường thêm một số khoản chi phí như sau: Tiền thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm là 10.000.000 đồng; tiền tổn thất về tinh thần là 20.000.000 đồng và tiền thu nhập lao động bị mất là 3.000.000 đồng.

****/ Quá trình tham gia tố tụng, bị đơn ông Nguyễn Công N trình bày có nội dung như sau:***

Vào khoảng thời gian trước mùa thu cà phê (gần giáp Tết nguyên đán), bà Võ Thị Cẩm T và chồng là ông H đã vào nhà ông Nguyễn Công N lảng mạ, xúc phạm và nói ông N có hành vi lấn đất, hăm dọa đòi đánh giết cả nhà N, nên hai bên đã có lời qua tiếng lại với nhau, dẫn đến mâu thuẫn. Đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 25/02/2021, ông N đang phát dọn rẫy thì nghe tiếng nói qua nói lại gần đó, ông N đi xuống xem thì thấy bà T đang đứng bên kia bờ rào lưới B40, ông N đến nơi thì lái xe đổ đất cho gia đình ông N có nói bà T không cho đổ đất. Bà T ở bên kia bờ rào nói không cho đổ, thì ông N nói là “đất đai có chỗ giải quyết cô không phải lo, cô mua có người bán, tôi mua cũng có người bán”, thì bà T đập lưới B40, vừa đập hàng rào qua thì bà T giăng con dao trên tay ông N rồi túm cổ áo ông N và tay còn lại đâm vào đầu, mặt ông N. Lúc này, ông N thấy chồng bà T vác một con dao rựa chạy lại, thì ông N nhặt theo con dao rựa và bỏ chạy, khi chạy được một đoạn thì ông N vứt con dao rựa ra xa và ông N có nghe bà T nói anh H “vứt dao đi”, chạy được một đoạn thì ông N đứng lại, bà T chạy lại tiếp tục túm cổ áo ông N và đánh vào đầu, mặt ông N. Do bị bà T đánh đau quá nên ông N có chụp tay bà T kéo ra khỏi người. Lúc đó, mẹ ông N làm gần đó về có nhặt một cái rế cà phê cỡ ngón tay cái thì bà T không giăng co với ông N nữa mà chạy lại giăng co đánh mẹ ông N, thấy vậy ông N chạy đến đập bà T một cái vào vai, thì lúc đó ông H vác một con dao rựa đuổi theo ông N được mấy trăm mét thì ông N lấy cây và tự vệ. Sau đó, hai bên có lời qua tiếng lại một lúc rồi ai về nhà nấy.

Ông N thừa nhận thương tích của bà T là do ông gây ra, nhưng nguyên nhân cũng có một phần lỗi của bà T, nên bà T khởi kiện thì ông N chỉ đồng ý bồi thường cho bà T số tiền là 9.472.490 đồng, theo như biên bản hòa giải thành được Tòa án lập ngày 07/9/2021. Việc bà T yêu cầu bồi thường thêm một số khoản là: Tiền thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm là 10.000.000 đồng; tiền tổn thất về tinh thần là 20.000.000 đồng và tiền thu nhập lao động bị mất là 3.000.000 đồng, thì ông N không đồng ý.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 112/2021/DS-ST ngày 24/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Áp dụng khoản 6 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 và Điều 592 Bộ luật dân sự.

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Cẩm T.

Buộc ông Nguyễn Công N có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, tổn thất về tinh thần và một số chi phí khác cho bà Võ Thị Cẩm T với số tiền 9.472.490 đồng (chín triệu bốn trăm bảy mươi hai nghìn bốn trăm chín mươi đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí; tuyên quyền kháng cáo và quyền yêu cầu thi hành án của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05/10/2021 nguyên đơn bà Võ Thị Cẩm T có đơn kháng cáo, với nội dung: Bản án sơ thẩm xét xử không công tâm, khách quan, làm tổn thất về kinh tế, tinh thần và sức khỏe cho bản thân bà T, nên kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn bà Võ Thị Cẩm T vẫn giữ nguyên nội dung yêu cầu khởi kiện và nội dung kháng cáo. Bà T đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện và buộc ông N phải bồi thường thêm các khoản, gồm: Tiền thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm là 10.000.000 đồng; tiền tổn thất về tinh thần là 20.000.000 đồng và tiền thu nhập lao động bị mất là 3.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa trình bày ý kiến xác định: Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; về nội dung: Bản án sơ thẩm đã tuyên xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và buộc ông Nguyễn Công N phải bồi thường số tiền 9.472.490 đồng là có căn cứ, phù hợp với các hóa đơn chứng từ do nguyên đơn cung cấp và các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Tuy nhiên, bản án sơ thẩm chưa buộc bồi thường khoản tiền bồi dưỡng sức là thiếu sót, nên cần buộc ông N phải bồi thường thêm khoản bồi dưỡng sức khỏe từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 308 và Điều 309 Bộ luật tố tụng dân sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của nguyên đơn bà Võ Thị Cẩm T và sửa bản án sơ thẩm; buộc ông N phải bồi thường thêm cho bà T khoản tiền bồi dưỡng sức từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, lời trình bày của đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đối với bị đơn ông Nguyễn Công N, đã được Tòa án triệu tập đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông N, là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 296 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Do có mâu thuẫn trong việc tranh chấp đất đai dẫn đến giữa ông Nguyễn Công N và bà Võ Thị Cẩm T xảy ra xô xát nhau, ông N đã có hành vi dùng tay, chân đánh bà T gây thương tích tỷ lệ là 5%. Tuy nhiên, hành vi của ông Nguyễn Công N không cấu thành tội phạm theo Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 19/CQĐT ngày 26/5/2021 và Thông báo số 994 ngày 26/5/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E. Như vậy, ông Nguyễn Công N có hành vi trái pháp luật gây thiệt hại về sức khỏe của bà Võ Thị Cẩm T. Do đó, việc bà T khởi kiện yêu cầu ông N bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, là có căn cứ.

[2.2] Đối với yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn bà Võ Thị Cẩm T, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bà Võ Thị Cẩm T khởi kiện yêu cầu ông N phải bồi thường các khoản thiệt hại về sức khỏe, tổn thất về tinh thần và chi phí khác số tiền là 42.472.490 đồng và bản án sơ thẩm đã buộc ông N phải bồi thường cho bà T các khoản chi phí hợp lý, gồm: Tiền khám, điều trị và chụp X Quang là 812.490 đồng; tiền thuê xe và tiền ăn uống trong quá trình đi khám bệnh: Ngày 01/3/2021, đi từ huyện E đến Bệnh viện đa khoa TH và đi về nhà là 400.000 đồng; ngày 06/4/2021, tiền thuê xe đi từ huyện E đến Trung tâm pháp y tỉnh Đ là 1.000.000 đồng; tiền ăn uống trong quá trình đi lại là 02 lần là 400.000 đồng; thu nhập lao động thực tế (ngày 26/2/2021, ngày 01/3/2021, ngày 01/4/2021, ngày 06/4/2021 và ngày 23/4/2021) là 900.000 đồng và khoản bù đắp thất tinh thần là 5.960.000 đồng; tổng cộng khác khoản là 9.472.490 đồng.

Xét thấy, bản án sơ thẩm buộc bồi thường các khoản như trên là phù hợp với các chứng từ, hóa đơn hợp lệ do nguyên đơn cung cấp, cũng như đã xem xét về mức độ thương tích của bị hại và quy định của pháp luật. Tuy nhiên, chưa buộc ông N bồi thường cho bà T khoản tiền bồi dưỡng sức khỏe là thiếu sót, nên cần buộc bị đơn ông Nguyễn Công N phải bồi thường thêm khoản tiền để bồi dưỡng sức khỏe cho bà T 1.500.000 đồng, là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử cần chấp nhận một phần kháng cáo của nguyên đơn bà Võ Thị Cẩm T, sửa bản án sơ thẩm và buộc ông N phải bồi thường thêm cho bà T số tiền bồi dưỡng sức khỏe là 1.500.000 đồng. Như vậy tổng cộng ông N phải bồi thường cho bà T số tiền là 10.972.490 đồng.

Đối với các khoản mà bà T yêu cầu bồi thường thêm là: Khoản bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm là 10.000.000 đồng; khoản tiền tổn thất về tinh thần là 20.000.000 đồng, là quá cao so với tỷ lệ thương tích và không phù hợp; đối với khoản tiền thu nhập lao động bị mất là 3.000.000 đồng, thì bà T không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh, nên không có cơ sở chấp nhận.

[3] Về án phí:

[3.1] Án phí dân sự sơ thẩm: Do sửa bản án sơ thẩm và phần bồi thường được tính toán lại, nên án phí dân sự sơ thẩm ông N phải chịu tương ứng với số tiền phải bồi thường là: 10.972.490 đồng x 5% = 548.624,5 đồng (làm tròn là 548.000 đồng).

[3.2] Án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bà Võ Thị Cẩm T không phải chịu án phí phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của nguyên đơn bà Võ Thị Cẩm T, sửa bản án sơ thẩm số 112/2021/DS-ST ngày 24/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk.

Áp dụng: Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự; Điều 26, Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH12 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Cẩm T.

1. Buộc ông Nguyễn Công N phải có nghĩa vụ bồi thường cho bà Võ Thị Cẩm T thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, các khoản gồm: Chi phí khám, điều trị thương tích là 812.490 đồng; tiền xe đi khám, điều trị thương tích và giám định là 1.400.000 đồng; tiền ăn uống khi đi khám bệnh là 400.000 đồng; tiền mất thu nhập lao động thực tế bị mất là 900.000 đồng; khoản bù đắp tổn thất tinh thần là 5.960.000 đồng và khoản tiền bồi dưỡng sức khỏe là 1.500.000 đồng. Tổng cộng các khoản phải bồi thường là 10.972.490 đồng (mười triệu chín trăm bảy mươi hai nghìn bốn trăm chín mươi đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Công N phải chịu 548.000 đồng (năm trăm tám mươi bốn nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Võ Thị Cẩm T không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi

hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND tối cao (Vụ 2);
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Ea H'leo;
- Chi cục THADS huyện E;
- Đường sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Công Bình